TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **184**/2024/QĐST-HNGĐ	*Đông Hòa, ngày 08 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 300/2024/TLST- HNGĐ ngày 07/10/2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trần Đ**, sinh năm: 1981;

Bị đơn: Bà **Trần Thị Ngọc B**, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn ông Trần Đ và bị đơn bà Trần Thị Ngọc B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Trần Gia N, sinh ngày 18/11/2008 cho bà Trần Thị Ngọc B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục sau khi ly hôn. Ông Trần Đồng K phải cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con chung Trần Quốc T, sinh ngày 05/11/2022 đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Trần Đồng tự N1 chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0003423 ngày 17/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, nên hoàn lại cho ông Trần Đ số tiền 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- UBND xã Hòa Thành, Đông Hoà (GCNKH số 121, quyển số 01, ngày 26/11/2002);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Trần Nhật Trường